

Số: 1525/QĐ-UBND

Thới An Đông, ngày 23 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỚI AN ĐÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định bảng giá đất trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định về tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02 ha đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ.



Căn cứ Quyết định số 54/2026/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Công văn số 769/UBND-KT ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc triển khai thực hiện một số nội dung tại Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông về phân công công tác của Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc đổi tên các khu vực thuộc phường Thới An Đông;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thới An Đông tại Tờ trình số 837/TTr-PKTHĐT ngày 16 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho bà Trần Thị Khánh Linh, địa chỉ thường trú: số 185/6, khu vực 4, phường Thới An Đông, thành phố Cần Thơ được chuyển mục đích sử dụng 150,30m² đất chuyên trồng lúa (LUC) tại phường Thới An Đông, thành phố Cần Thơ sang mục đích đất ở tại đô thị (ODT) và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II - Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Cần Thơ lập ngày 24 tháng 12 năm 2025 (thửa đất số 321, tờ bản đồ số 36, khu vực 4, phường Thới An Đông).

Thời hạn sử dụng đất là ổn định lâu dài.

Miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất: Không.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất phải nộp, xác định số tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa phải nộp; thông báo số tiền phải nộp; thu tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường xác định chi phí xây dựng hạ tầng được xác định theo quy định của pháp luật về xây dựng (nếu có).

3. Thuế cơ sở 3 thành phố Cần Thơ xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí, ... (nếu có); thông báo cho người được chuyển mục đích sử dụng đất (nếu có); thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có).

4. Bà Trần Thị Khánh Linh chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí; tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả đất trồng lúa theo quy định.

5. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II - Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Cần Thơ có trách nhiệm chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai và trả kết quả theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông, Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thới An Đông, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II, Trưởng Thuế cơ sở 3 thành phố Cần Thơ và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử phường Thới An Đông. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND phường;
- Lưu: VT, DK.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Vinh

